**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

**Môn: Ngữ văn 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **%**  **điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc -hiểu** | Thơ sáu chữ, bảy chữ | 4 | 0 | 4 | 1 | 0 | 1 | 0 | 0 | **60** |
| **2** | **Viết**  **Đoạn văn** | Ghi lại cảm xúc sau khi đọc bài thơ tự do | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | | | **20** | **5** | **20** | **25** | **0** | **20** | **0** | **10** | **100** |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **25** | | **45** | | **20** | | **10** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **70** | | | | **30** | | | |
| ***Lưu ý****: Câu hỏi phần Viết sẽ bao gồm cả 4 mức độ: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao* | | | | | | | | | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **chủ đề** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi**  **theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| Phần I. | **Đọc-hiểu** | Thơ  Tự do | **\*Nhận biết:**  - Xác định được thể thơ/ phương thức biểu đạt.  - Nhận biết nhân vật trữ tình/ đối tượng trữ tình trong bài thơ.  - Nhận biết biện pháp tu từ, nghĩa của từ ngữ trong ngữ cảnh cụ thể.  - Nhận biết cách ngắt nhịp/vần trong bài thơ  **\*Thông hiểu:**  - Hiểu được hình ảnh trong thơ; đặc sắc nghệ thuật trong thơ.  - Hiểu được cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ. | 4TN | 4TN  1TL | 1TL |  |
| Phần II. | **Viết đoạn văn** | Đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ tự do | **Nhận biết**:  - Xác định được kiểu bài biểu cảm.  - Giới thiệu tác giả, tác phẩm, cảm xúc chung về bài thơ tự do  **Thông hiểu**:  - Diễn giải những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của bài thơ hoặc khía cạnh độc đáo của bài thơ mà đề bài đã nêu.  - Lí giải được một số đặc điểm tâm trạng của nhân vật trữ tình thể hiện trong bài thơ.  **Vận dụng**:  - Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận để bộc lộ cảm xúc về bài thơ.  - Nhận xét về nội dung, nghệ thuật của bài thơ.  **Vận dụng cao**:  - So sánh với tác phẩm khác; liên hệ với thực tiễn; thông điệp bài thơ gửi gắm trong cuộc sống. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **4TN** | **4TN, 1TL** | **1TL** | **1TL\*** |
| **Tỉ lệ (%)** | | |  | **20** | **30** | **10** | **40** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | | **40** |

**B. ĐỀ BÀI**

**ĐỀ KIỂM TRA**

**Môn: Ngữ văn 8**

(*Thời gian làm bài: 90 phút*)

**Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm)**

**Đọc bài thơ sau và trả lời câu hỏi :**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Lưu bút hồng***  *(Nguyễn Như Mây)*  *Tóc con gái đợi ngày hè đến Nghiêng nửa vai để thấy môi hồng Rủ nhau ngồi trắng hết bờ sông Và chép tặng những lời hoa cỏ.  Ai cũng hái theo cành phượng đỏ Để hoá trang nhân vật của mình Chín mười năm ngồi ghế học sinh Giờ lưu bút, viết sao cho hết!  Nước mắt ai để dành trang viết Chờ thả dòng mực tím bâng khuâng Nắng chiều hè rưng rức bên sông Quên nhuộm tím áo dài bè bạn* | *Chưa bao giờ bọn mình hò hẹn Để rồi cùng đưa mắt nhìn nhau! Ai viết xong trước, hãy chiêm bao Cho lưu bút lắng hồn mực tím.  Ai còn cầm viết và bịn rịn Xin trao mình một nửa môi cười Còn nửa kia... mai mốt xa xôi Đành gói nửa vầng trăng thương nhớ...*  *(Nguồn: thivien.net)* |

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1.** **Bài thơ được viết theo thể thơ nào?**

A. Sáu chữ B. Bảy chữ C. Lục bát D. Tự do

**Câu 2. Bài thơ có cách ngắt nhịp chủ yếu là:**

A. Ngắt nhịp 3/3 hoặc 4/3. B. Ngắt nhịp 2/2/3 hoặc 3/2/2

C. Ngắt nhịp 2/5 hoặc 5/2 D. Ngắt nhịp 1/3/2 hoặc 1/2/3

**Câu 3. Nội dung chính của bài thơ là:**

A. Cảm xúc lưu luyến, bịn rịn của tác giả về những dòng lưu bút khi xưa

B. Cảm xúc lưu luyến, bịn rịn của tác giả khi viết những dòng lưu bút trong giờ phút chia tay

C. Cảm xúc lưu luyến, bịn r!ịn của nhân vật trữ tình khi chia tay nửa kia...mai mốt xa xôi

D. Cảm xúc lưu luyến, bịn rịn của tác giả khi mùa hè đến, hoa phượng nở

**Câu 4. Em hiểu như thế nào về từ *“lưu bút”* trong bài thơ?**

A. Những chiếc bút được lưu lại trong quãng đời ngồi trên ghế học sinh

B. Những tâm sự, nỗi niềm hàng ngày của mình được viết vào trong một cuốn sổ

C. Những lời chúc mừng được viết cho bạn bè trong ngày chia tay

D. Những lời kỉ niệm, tâm sự hoặc chúc mừng được viết để lại khi chia tay

**Câu 5. Trong bài thơ, tác giả nhắc đến “cành phượng đỏ” gắn với điều gì?**

A. Học sinh thường dùng hoa phượng ép khô vào trang lưu bút

B. Mỗi khi học sinh viết lưu bút thường ngắm hoa phượng đỏ

C. Học sinh hái cành phượng đỏ để hóa trang nhân vật của mình

D. Hoa phượng đỏ báo hiệu mùa hè đến gợi mùa chia tay của các cô, cậu học sinh

**Câu 6.** **Ý nào nói đúng nhất về cách hiểu của từ “hồng” trong nhan đề “lưu bút hồng” của bài thơ?**

A. Cuốn sổ lưu bút có màu hồng.

B. Cuốn số viết toàn những điều tốt đẹp về cuộc sống (cuộc sống màu hồng)

C. Cuốn sổ viết ở quãng thời gian tuổi hồng (tuổi trẻ)

D. Cuốn sổ khiến con người yêu đời hơn, thấy cuộc sống màu hồng hơn

**Câu 7. Dấu “...” trong các câu thơ sau có tác dụng gì:**

*Còn nửa kia... mai mốt xa xôi  
Đành gói nửa vầng trăng thương nhớ...*

A. Biểu đạt ý còn nhiều sự vật, hiện tượng tương tự chưa liệt kê hết

B. Thể hiện chỗ lời nói bỏ dở hay ngập ngừng, ngắt quãng

C. Biểu thị lời trích dẫn bị lược bớt

D. Mô phỏng âm thanh kéo dài, ngắt quãng

**Câu 8.** **Hai câu thơ sau sử dụng biện pháp tu từ gì?**

*Nắng chiều hè rưng rức bên sông  
Quên nhuộm tím áo dài bè bạn*

A. So sánh B. Ẩn dụ C. Nói quá D. Nhân hóa

**Trả lời câu hỏi/Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9.**  Nhận xét về cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ. Những từ ngữ, hình ảnh nào trong bài thơ thể hiện điều đó?

**Câu 10.** Tưởng tượng em đang là học sinh cuối cấp và sắp chia tay bạn thân của mình, em sẽ viết những dòng lưu bút để kỉ niệm bạn ấy trước lúc chia tay. Hãy chia sẻ những dòng lưu bút ấy bằng một đoạn văn từ 7 – 10 dòng.

**Phần II. Viết (4,0 điểm)**

Viết đoạn văn khoảng 18 – 20 dòng ghi lại cảm xúc của em về *tình cảm gia đình* trong bài thơ *Nói với con* của Y Phương:

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nói với con***  *(Y Phương)*  *Chân phải bước tới cha Chân trái bước tới mẹ Một bước chạm tiếng nói Hai bước tới tiếng cười Người đồng mình1 yêu lắm con ơi Đan lờ2 cài nan hoa Vách nhà ken3 câu hát Rừng cho hoa Con đường cho những tấm lòng Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời.* | *Người đồng mình thương lắm con ơi Cao đo nỗi buồn Xa nuôi chí lớn Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn Sống trên đá không chê đá gập ghềnh Sống trong thung4 không chê thung nghèo đói Sống như sông như suối Lên thác xuống ghềnh Không lo cực nhọc Người đồng mình thô sơ da thịt Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương Còn quê hương thì làm phong tục Con ơi tuy thô sơ da thịt Lên đường Không bao giờ nhỏ bé được Nghe con.*  (***Thơ Việt Nam 1945-1985, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1985)***  ***\*Chú thích:***  [1] Người đồng mình: người vùng mình, người miền mình. Đây có thể hiểu cụ thể là những người cùng sống trên một miền đất, cùng quê hương, cùng một dân tộc.[2] Lờ: một loại dụng cụ dùng để đặt bắt cá, được đan bằng những nan tre vót tròn.[3] Ken: làm cho thật kín bằng cách đệm thêm vào những chỗ hở. Người miền núi thường dùng nhiều tấm ván gỗ dựng chắc sát nhau thành vách nhà. Ken ở đây là động từ, được hiểu như đan cài, kết.[4] Thung (thung lũng): dải đất trũng và kéo dài nằm giữa hai sườn đồi, núi. |

**HƯỚNG DẪN ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6.0 ĐIỂM)** | | |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **1->8** | |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | | **B** | **A** | **B** | **D** | **C** | **C** | **B** | **D** | | **Mỗi ý đúng 0.5 điểm** |
| **9** | - Cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ: Bâng khuâng, lưu luyến, bịn rịn, nuối tiếc.  - Những từ ngữ, hình ảnh thể hiện cảm xúc đó: *Nước mắt, bâng khuâng, rưng rức, lắng hồn mực tím, bịn rịn, thương nhớ,...* | **0.5 điểm**   * 1. **điểm** |
| **10** | - Hình thức: đoạn văn, dung lượng 7 – 10 dòng  - Nội dung: Viết lưu bút kỉ niệm người bạn thân trước khi chia tay năm cuối cấp.  HS tự chia sẻ suy nghĩ của bản thân. Gợi ý: Trang lưu bút đó có thể chia sẻ những kỉ niệm đáng nhớ với bạn thân, những lời chúc mừng, những lời hứa hẹn.  Đoạn văn tham khảo: Đã bao lần muốn nhắn nhủ với bạn điều này, nhưng phải đợi đến khi viết lưu bút mình mới thổ lộ được chỉ vì mình hơi ngại bày tỏ. Những năm học qua được học cùng bạn là một niềm vui với mình. Dù bạn không học giỏi như bạn A, không bảnh bao như bạn B, nhưng bạn lại có nụ cười tỏa nắng, sự chu đáo đối với các bạn gái. Ngày chia tay sắp đến, mình cũng có chút bùi ngùi khi sắp phải xa trường, xa bạn bè và cả bạn nữa. Mong bạn thì tốt và lớp mình luôn đoàn kết, đầy đủ trong những lần họp lớp nhé! | **0.25 điểm**  **0.75 điểm** |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **II** | **PHẦN VIẾT (4.0 ĐIỂM)** | | | |
| **1.Yêu cầu chung:** HS kết hợp được kiến thức và kĩ năng để đoạn văn ghi lại cảm nhận về một nét độc đáo của một bài thơ. Bài viết phải diễn đạt trôi chảy, văn phong trong sáng giàu cảm xúc,cảm xúc chân thành, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp. | | | |
| **2. Yêu cầu cụ thể** | | | |
| *2.1. Hình thức* | Đoạn văn, dung lượng khoảng 18 – 20 dòng | 0,25 |
| *2.2. Nội dung* | ***Mở đoạn:*** *Có câu chủ đề nêu tên bài thơ, tên tác giả và khái quát về bài thơ. Cảm nhận chung về tình cảm gia đình trong bài thơ.* | 0,25 |
| ***Thân đoạn:*** *Lưu ý: đề bài yêu cầu nêu cảm nhận về một khía cạnh trong nội dung của bài thơ (Tình cảm gia đình)*  *- Trình bày cảm xúc theo trình tự hợp lí.*  *- Làm rõ cảm xúc, suy nghĩ bằng những hình ảnh, từ ngữ được trích từ bài thơ*  \*Có thể tham khảo cách triển khai sau: HS có thể ghi lại cảm xúc về tình cảm gia đình, cụ thể là tình cha con qua những lời cha dạy con trong bài thơ:  - Qua bài thơ Nói với con của Y Phương, người đọc nhận thấy tình cảm và mong ước của một người cha dành cho con, một thứ tình cảm nồng ấm và thiêng liêng, giản dị:  + Bài học lớn nhất cha dạy con là phải yêu quê hương, yêu lấy cội nguồn gốc rễ của mình và yêu lấy “người đồng mình”: Thời gian trôi qua, con trưởng thành và khôn lớn trong nhịp sống lao động, trong thiên nhiên thơ mộng và nghĩa tình của quê hương.  + Không chỉ gợi cho con về nguồn sinh dưỡng, cha còn nói với con về những đức tính cao đẹp của "người đồng mình": Đó là lòng yêu lao động, hăng say lao động với cả tấm lòng. Đó là sức sống bền bỉ, mạnh mẽ, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ.  + Người cha còn nhắn nhủ đến con phải có nghĩa tình, thuỷ chung với quê hương, biết chấp nhận những khó khăn, vất vả để có thể “Sống trên đá không chê đá gập ghềnh/ Sống trong thung không chê thung nghèo đói”. Bài thơ nhắc nhở chúng ta về tình cảm gia đình ấm cúng, ca ngợi truyền thống cần cù, sức sống mạnh mẽ của quê hương, của dân tộc.  => Qua lời nói với con, ta phần nào hiểu rõ hơn, cảm nhận sâu sắc hơn những tình cảm của người cha dành cho con. | 2,25 |
| ***Kết đoạn:***  Khẳng định lại cảm nghĩ và ý nghĩa của bài thơ đối với bản thân: Đó là những lời nhắn nhủ yêu thương của cha dành cho con, là bài học đầu đời để con khắc ghi về tình yêu với thiên nhiên và con người quê hương chan chứa nghĩa tình. | 0,25 |
| *2.3. Liên hệ, kết nối* | Biết liên hệ kết nối trong quá trình biểu cảm. | 0,25 |
| *2.4. Sáng tạo* | Văn viết có giọng điệu, diễn đạt độc đáo và sáng tạo. | 0,25 |
| *2.5. Chữ viết, chính tả, trình bày* | Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. | 0,25 |
| *2.6. Xưng hô* | Xưng hô nhất quán trong quá trình biểu cảm (dùng ngôi thứ nhất để trình bày cảm nghĩ về bài thơ (*Tôi nghĩ, tôi ấn tượng, tôi xúc động với,...)* | 0,25 |